TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH PHÚ YÊN** Số: **02**/2021/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *S, ngày 03 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"* giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1982.

Trú tại: Khu phố T1, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Vợ chồng ông **Rơ Ô Y X**, sinh năm 1981 và bà **Kso H'T1**, sinh năm 1979

Trú tại: B, xã K, huyện S, tỉnh Phú Yên.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn Nguyễn Ngọc T và bị đơn Rơ Ô Y X và Kso H' T1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Rơ Ô X và Kso H' T1 thừa nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn Nguyễn Ngọc T 120.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi triệu đồng)* tiền phát sinh từ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Về thời gian trả nợ:

- Ngày 10/4/2021, trả 70.000.000 đồng.
- Ngày 10/4/2022, trả 17.000.000 đồng.
- Ngày 10/4/2023, trả 20.000.000 đồng.
- Ngày 10/4/2024, trả 13.000.000 đồng.

Trường hợp đến hạn thực hiện nghĩa vụ trả tiền như trên mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Bị đơn Rô Y X và Kso H' T1 tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị đơn Rô Y X và Kso H' T1 là dân tộc thiểu số hiện đang sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí dân sự theo điểm đ Khoản 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Trả lại nguyên đơn Nguyễn Ngọc T 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006312 ngày 19/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.S;
- Lưu: AV; HSVA.

THẨM PHÁN

Sô Thị Mẹo